

Số: 06/KH- THLHT

Quảng Tín, ngày 29 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG TRÁNH TAI NẠN THƯƠNG TÍCH NĂM HỌC 2025- 2026

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 787/SGDĐT- CTrTT&CTHSSV ngày 11/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 45/2021/TTBGDĐT ngày 31/12/2021 và Thông tư số 18/2023/TT- BGDDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Công văn số: 89/VHXX- GD ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Phòng Văn hóa- Xã hội xã Quảng Tín về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 45/2021/TT- BGDDĐT ngày 31/12/2021 và Thông tư số 18/2023/TT- BGDDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT;

Trường Tiểu học Lê Hữu Trác xây dựng kế hoạch trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích năm học 2025-2026, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH- YÊU CẦU

1. Mục đích:

Xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện cho học sinh.

Nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích cho học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên trong trường.

Hạn chế tối đa các tai nạn thương tích có thể xảy ra trong trường học.

Bảo đảm an toàn tính mạng và sức khỏe cho học sinh, giáo viên và cán bộ nhân viên trong nhà trường.

Tạo môi trường học tập thân thiện, lành mạnh, giúp học sinh yên tâm học tập, phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần và trí tuệ.

Phòng ngừa và giảm thiểu tai nạn, thương tích học đường (như ngã, cháy nổ, tai nạn giao thông, đuối nước, điện giật...), góp phần xây dựng văn hóa an toàn trong học đường.

Nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng tránh rủi ro cho học sinh, giúp các em biết cách tự bảo vệ mình và hỗ trợ người khác trong các tình huống nguy hiểm.

2. Yêu cầu:

Tổ chức thực hiện đồng bộ, có sự phối hợp giữa nhà trường, phụ huynh và chính quyền địa phương.

Thực hiện theo đúng các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng tiêu chuẩn an toàn trường học.

II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung:

1.1. Đảm bảo cơ sở vật chất an toàn

Các công trình xây dựng (phòng học, cầu thang, nhà vệ sinh, lan can...) phải chắc chắn, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.

Khuôn viên trường sạch sẽ, thoáng mát, không có vật sắc nhọn, hố ga, dây điện hở...

Trang thiết bị học tập, đồ chơi phải an toàn, phù hợp với lứa tuổi.

1.2. Tuân thủ các quy định về phòng cháy, chữa cháy

Có hệ thống báo cháy, bình chữa cháy, lối thoát hiểm rõ ràng.

Tổ chức tập huấn, diễn tập phòng cháy chữa cháy định kỳ cho giáo viên và học sinh.

1.3. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống và phòng tránh tai nạn

Lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, phòng tránh tai nạn thương tích vào các môn học, hoạt động ngoại khóa.

Tổ chức các buổi tuyên truyền, hướng dẫn cho học sinh về an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, tai nạn điện...

1.4. Xây dựng môi trường học tập tích cực, không bạo lực

Phòng, chống bạo lực học đường, không để xảy ra tình trạng bắt nạt học sinh.

Thầy cô, học sinh, phụ huynh cùng xây dựng môi trường học đường thân thiện, tôn trọng lẫn nhau.

1.5. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Nhà trường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương để đảm bảo an toàn từ cổng trường, đường đi học...

Huy động cộng đồng cùng tham gia xây dựng môi trường học an toàn.

2. Biện pháp thực hiện:

2.1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức

Tổ chức các buổi sinh hoạt dưới cờ, ngoại khóa, chuyên đề về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích.

Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, phòng tránh tai nạn thương tích trong các môn học như Tự nhiên- xã hội, Đạo đức.

Phát động phong trào xây dựng “Trường học Xanh- sạch- đẹp- an toàn”.

Phối hợp với phụ huynh để giáo dục an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng tránh xâm hại, đuối nước...

2.2. Kiểm tra, cải tạo cơ sở vật chất

Rà soát, sửa chữa các thiết bị, đồ dùng học tập, hệ thống điện, lan can, cầu thang, cửa sổ... đảm bảo an toàn cho học sinh.

Tổ chức kiểm tra định kỳ các khu vực dễ gây nguy hiểm: nhà vệ sinh, sân chơi, hệ thống cây che bóng mát trong khuôn viên trường học,...

Bố trí biển báo nguy hiểm, hướng dẫn thoát hiểm tại các vị trí cần thiết.

Đảm bảo sân trường sạch sẽ, bằng phẳng, không trơn trượt.

2.3. Tổ chức lực lượng hỗ trợ, giám sát

Thành lập Ban Chỉ đạo trường học an toàn do Hiệu trưởng làm Trưởng ban.

Phân công giáo viên, nhân viên trực giám sát học sinh vào đầu buổi học, giờ ra chơi, tan học.

Có phương án trực và xử lý các tình huống khẩn cấp (tai nạn, hỏa hoạn...).

2.4. Tập huấn, nâng cao kỹ năng

Tổ chức tập huấn cho giáo viên, học sinh về:

- Sơ cứu ban đầu khi bị tai nạn.
- Kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn, thiên tai.
- Kỹ năng phòng tránh xâm hại, đuối nước.

Mời cán bộ y tế, công an, PCCC, chuyên gia tâm lý... về tập huấn, tuyên truyền.

2.5. Công tác y tế học đường

Bố trí đầy đủ cơ sở thuốc sơ cứu, dụng cụ y tế cơ bản.

Có cán bộ y tế trường học hoặc nhân viên được tập huấn kiến thức y tế.

Lập hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nội dung công việc	Người phụ trách	Thời gian thực hiện
Thành lập Ban chỉ đạo trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích	Hiệu trưởng	Đầu năm học
Rà soát cơ sở vật chất	Phó Hiệu trưởng, tổ bảo vệ	Tháng 9
Tổ chức tuyên truyền cho học sinh	GVCN, TPT Đội	Hàng tuần, hàng tháng
Tập huấn kỹ năng phòng tránh tai nạn	Ban giám hiệu, TPT Đội, phối hợp y tế, công an	Theo kế hoạch năm học
Kiểm tra định kỳ an toàn trường học	Ban chỉ đạo	Hàng quý

IV. ĐÁNH GIÁ – KIẾN NGHỊ

Thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm và điều chỉnh phù hợp.

Gửi báo cáo định kỳ về phòng Văn hóa- Xã hội.

Đề nghị sự hỗ trợ từ chính quyền, phụ huynh và các tổ chức xã hội để nâng cao hiệu quả xây dựng trường học an toàn.

V. KẾT LUẬN

Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích là nhiệm vụ quan trọng và xuyên suốt trong năm học. Cần có sự vào cuộc quyết liệt, đồng bộ và phối hợp chặt chẽ để tạo ra một môi trường học tập an toàn, lành mạnh, phát triển toàn diện cho học sinh.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH xã Quảng Tín
- Ban chỉ đạo
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Đức Duy

PHỤ LỤC
TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN
THƯỜNG XÍCH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Kèm theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt
A	Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật		
1	Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường, tường, rào bảo đảm kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.		
2	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).		
II	Phòng học		
3	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng.		
4	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.		
5	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, amply, điều hòa...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.		
III	Hiên chơi, lan can, cầu thang		

6	Hiên chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiên chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.		
IV	<i>Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có)</i>		
7	Độc lập với khối phòng chức năng, phòng học và có thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.		
8	Bảo đảm theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Đủ ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm thấp, ứ đọng nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.		
9	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được bảo đảm tiêu chuẩn an toàn.		
V	<i>Nhà vệ sinh</i>		
10	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.		
11	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu trường có người học khuyết tật).		
VI	<i>Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường</i>		
12	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.		
13	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cổ thụ được gia cố, chặt, tỉa bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.		
14	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.		
VII	<i>Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học</i>		
15	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.		
16	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.		

17	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học khuyết tật, người học có nhu cầu đặc biệt.		
B	An ninh, trật tự trường học, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ người học trên môi trường mạng		
18	Có kế hoạch, phương án phối hợp, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự và ứng phó ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.		
19	Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường. Triển khai công tác truyền thông, giáo dục và cập nhật thông tin thường xuyên trên hệ thống phòng ngừa bạo lực học đường thuộc cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.		
20	Không để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.		
21	Tổ chức hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và ứng xử văn hóa trên môi trường mạng cho người học.		
C	Phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông và các loại hình tai nạn thương tích khác		
22	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.		
23	Có tổ chức dạy bơi cho người học trong nhà trường hoặc phối hợp tổ chức dạy bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước ở ngoài nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định (nếu nhà trường có tổ chức dạy bơi).		
24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.		
25	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điểm trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.		
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.		
27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa đón học sinh.		

28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.		
29	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.		
30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.		
31	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.		
D	Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học		
<i>I</i>	<i>Y tế trường học</i>		
32	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.		
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.		
34	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.		
35	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.		
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.		
<i>II</i>	<i>An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia</i>		
37	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.		
38	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.		
39	Không bán và quảng cáo, tiếp thị thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.		

D	Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học		
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hằng năm).		
41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.		
42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo dõi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.		
43	Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.		
E	Công tác quản lý		
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.		
45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.		
46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.		
47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.		
48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).		
49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.		
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).		

Đánh giá:

1. Mỗi tiêu chí được đánh giá “Đạt” hoặc “Chưa đạt”.
 2. Tiêu chí bắt buộc (25 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 3, 5, 6, 8, 10, 12, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 22, 25, 29, 31, 32, 34, 35, 37, 39, 44, 45, 48.
 3. Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:
- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”:..... /..... tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường =..... %
 - Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường:..... tiêu chí.
 - Kết luận: